TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 618/2024/HC- PT
Ngày: 21/11/2024
V/v: "Khởi kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngọc Hoa;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Ông Ngô Quang Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai vụ án Hành chính thụ lý số 488/2024/TLPT-HC, ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc "Khởi kiện quyết định giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai". Do có kháng cáo của Người khởi kiện đối với Bản án Hành chính sơ thẩm số 153/2024/HC-ST, ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12395/2024/QĐPT-HC ngày 04 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. ***Người khởi kiện***: Ông Ngô Huy Q; sinh năm 1960; địa chỉ: Số A N, tổ A phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; có mặt.

2. ***Người bị kiện:*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận H, thành phố Hà Nội; địa chỉ Trụ sở UBND quận H, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Trần Thị Lương A; chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận H, thành phố Hà Nội (Giấy ủy quyền số 150/GUQ-UBND

ngày 06/11/2024 của Chủ tịch UBND quận H; vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*****:**

3.1. Chủ tịch và Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; địa chỉ: Trụ sở UBND phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Hoàng Quốc T; chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt, đề nghị xét xử vắng mặt.

3.2. Bà Ngô Thị X, địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Ngô Thị X*: Luật sư Bùi Minh B - Văn phòng Luật sư Anh B và liên danh thuộc Đoàn luật sư thành phố H; địa chỉ: P, Tòa C, ngõ F D, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội. ĐT: 0982.692.912; có mặt.

4. ***Người kháng cáo:*** Ông Ngô Huy Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, người khởi kiện - Ông Ngô Huy Q trình bày:

Thửa đất số 225, tờ bản đồ số 5, bản đồ năm 1997 tại phường Đ, huyện C, thành phố Hà Nội là của bố ông Ngô Huy N (*liệt sĩ chết năm 1961)* được thừa hưởng thừa kế của cụ Ngô Huy C (đã chết năm 1947). Từ năm 1947 bố ông đã sử dụng đất và đến năm 1958 bố mẹ ông làm nhà gạch khung gỗ 5 gian, năm 1960 ông sinh ra, suốt thời kỳ đó nhà nước chưa cho kê khai với bất cứ công dân nào vì chiến tranh. Sau năm 1975 thì mới bắt đầu kê khai theo Luật Đất đai năm 1987, thời kỳ đó địa phương không thông báo cho mẹ ông biết, ông thì đi công tác.

Bản đồ lập năm 1992, 1997 lập không đúng trình tự thủ tục theo quy định của Luật Đất đai, không thông báo cho người có tài sản trên đất biết mà ông là người sử dụng tài sản trên đất phải được kê khai đăng ký theo quy định.

Bản đồ năm 1992 tạm thời không có đóng dấu của cơ quan có thẩm quyền, chủ sử dụng đất Đỗ Thị B1 (T) là không có ai. Tảo không phải là Bí danh của B1 (ông T3 chết năm 1970). Cho nên Bản đồ này chưa được cơ quan có thẩm quyền công nhận, nên không có giá trị pháp lý.

Bản đồ năm 1997, quy sai chủ tên chủ sử dụng đất là Ngô Huy T1 là không có ai. Ông đã tố cáo, được UBND thành phố H giải quyết bằng Thông báo 21/TB-UBND, ngày 24/01/2013. UBND thành phố yêu cầu UBND xã Đ

kiểm điểm và hướng dẫn chủ sử dụng kê khai đăng ký cấp Giấy chứng nhận QSD đất theo quy định.

Năm 1998, ông xây tường bao và sửa nhà. Năm 2004, ông làm ngôi nhà gỗ 5 gian, san lấp ao. Năm 2019 nhà cũ dột nát, ông có đơn xin cải tạo sửa chữa ngôi nhà.

Việc bà Đỗ Thị B1 ở nhà bố mẹ ông và có đơn kiện ông để đòi tài sản của bố ông, nhưng không cung cấp được chứng cứ. Ngày 29/8/2016 bà B1 xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và Tòa án đã đình chỉ giải quyết vụ án. Đồng thời bà B1 có Giấy viết tay thừa nhận đất đai là của bố ông. Trích lục khai tử số 21/TL-KT, ngày 18/1/2020 là chấm dứt quyền dân sự.

Quyết định số 5316/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại đã nhận định không có tài liệu nào thể hiện nguồn gốc nhà đất là của bố mẹ ông để lại, không có giấy tờ, tài liệu chứng minh ông Q là chủ sử dụng đất hoặc có quyền thừa kế tài sản của ông Q đối với thửa đất 225 tờ bản đồ số 5 ở tổ I phường Đ là không đúng.

Việc nêu thông tin trong hồ sơ kê khai không phù hợp với thông tin đang lưu giữ tại UBND phường Đ là thông tin gì.

Tuy nhiên, thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất. Ông chưa có giấy tờ hợp pháp là do nhà nước chưa làm thủ tục công nhận quyền sử dụng đất cho ông.

Giấy xác nhận của UBND phường Đ chứng thực ông là con duy nhất của ông Ngô Huy N và mẹ Trần Thị Â. Ông có đầy đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. UBND quận không giải quyết làm mất đi quyền đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông.

Ngày 19/9/2023, ông nộp đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu hủy Quyết định số 5316/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại (*lần hai*).

Ý kiến của Chủ tịch UBND quận H:

Về trình tự thủ tục, thẩm quyền giải quyết khiếu nại là đúng quy định.

Ngày 21/4/2022, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường Đ tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của ông Ngô Huy Q đối với thửa đất số 225, tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ, C, Hà Nội.

Sau khi kiểm tra hồ sơ, ngày 25/4/2022 UBND phường Đ có Thông báo số 60/TB-UBND về kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất của ông Ngô Huy Q có nội dung: Hồ sơ đăng ký quyền sử dụng đất đứng tên kê khai ông Ngô Huy Q không phù hợp với thông tin lưu giữ tại cơ quan đăng ký là UBND phường Đ (được quy định tại khoản 11 Điều 7 Thông tư số

33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ T5. Không đủ điều kiện để UBND phường Đ xem xét giải quyết.

Không đồng ý, ông Q khiếu nại. Ngày 07/7/2022, Chủ tịch UBND phường Đ ban hành Quyết định số 571/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (*lần đầu*) với nội dung : Giữ nguyên nội dung Thông báo số 60/TB-UBND, ngày 25/4/2022 của UBND phường Đ. Lý do hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ngô Huy Q đối với thửa đất số 225, tờ bản số 5 tại tổ I phường Đ không đủ điều kiện xem xét giải quyết.

Hồ sơ của ông Ngô Huy Q không có tài liệu nào thể hiện nguồn gốc thửa đất số 225, tờ bản số 5 tại tổ I phường Đ là của bố mẹ ông Ngô Huy Q để lại, không có giấy tờ, tài liệu chứng minh ông Ngô Huy Q là chủ sử dụng đất hoặc xác định quyền thừa kế tài sản của ông Ngô Huy Q đối với thửa đất số 225. Do thông tin trong hồ sơ không phù hợp với thông tin lưu giữ tại cơ quan đăng ký là UBND phường Đ, thành phần hồ sơ chưa đảm bảo theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ T5 (không có đầy đủ giấy tờ quy định tại Điều 100 Luật Đất đai và Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP, ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 11 Điều 7 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ T5 nên hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Ngô Huy Q đối với thửa đất số 225 tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ không đủ điều kiện xem xét giải quyết.

Không đồng ý với Quyết định 571/QĐ-UBND, ngày 7/7/2022 của Chủ tịch UBND phường Đ, ông Q khiếu nại tiếp.

Ngày 22/7/2022, Chủ tịch UBND quận H ban hành Thông báo số 326/TB-UBND về việc thụ lý khiếu nại và Quyết định số 3766/QĐ-UBND giao Thanh tra quận xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 16/9/2022, Thanh tra quận có Báo cáo số 92/BC-TTr về kết quả xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 13/10/2022 Thanh tra quận đã tiến hành tổ chức đối thoại với ông Ngô Huy Q. Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND quận H ban hành Quyết định số 5316/QĐ-UBND, về giải quyết khiếu nại đã kết luận… « không có tài liệu nào thể hiện nguồn gốc nhà đất là của bố mẹ ông Q để lại, không có giấy tờ, tài liệu chứng minh ông Q là chủ sử dụng hoặc xác định quyền thừa kế tài sản của ông Q đối với thửa đất số 225, tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ. Quyết định có nội dung đồng ý với Quyết định số 571/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND phường Đ về giải quyết khiếu nại.

Chủ tịch UBND quận H giữ nguyên quan điểm tại Quyết định số 5316/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (*lần hai*) của ông Ngô Huy Q.

Ý kiến của Chủ tịch và UBND phường Đ :

Hiện nay, UBND phường đang quản lý và sử dụng 02 loại bản đồ, sổ mục kê, thống kê. Cụ thể :

- Theo hệ thống bản đồ và sổ điều tra kiêm thống kê đất năm 1992 thể hiện: Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 04, diện tích 518m^2, loại đất thổ cư, tại cột họ và tên chủ sử dụng ruộng đất ghi tên « Đỗ Thị B1 (Tảo) ».

- Theo hệ thống bản đồ và sổ điều tra kiêm thống kê đất năm 1997 thể hiện: Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 04, diện tích 580m^2 (gồm 200m^2 đất ở và 380m^2 đất vườn tạp), tại cột họ và tên chủ sử dụng ruộng đất ghi tên « Ngô Huy T1 ».

Ông Ngô Huy Q có tranh chấp ngõ đi với ông Ngô Huy T2. Bản án Hành chính phúc thẩm số 253/2021/HC-PT ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã Bác yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Huy Q. Giữ nguyên quyết định cua Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2019/HC- ST ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Khoảng năm 2005, bà Đỗ Thị B1 có tranh chấp với ông Ngô Huy Q, cả hai đã nhiều lần có đơn để nghị Tòa án nhân dân các cấp giải quyết. Kết quả giải quyết gần nhất là ngày 15/4/2016, Tòa án nhân dân quận Hà Đông ra Quyết định đình giải quyết vụ án số 04/2016/DS-ST do bà B1 không cung cấp được các tài liệu chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện.

Khoảng tháng 6/2021, ông Q tháo dỡ cải tạo, sửa chữa nhà (công trình nhà bà Đỗ Thị B1 ở trước khi chết) đã xảy ra mâu thuẫn với bà Ngô Thị X (con bà Đỗ Thị B1), các bên có đơn thư ra phường. Ngày 30/10/2021, UBND phường Đ có Văn bản số 288/UBND-ĐCXD có nội dung: Không ai cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 225. Do vậy, UBND phường không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Ngày 11/8/2022 và ngày 06/06/2023, UBND phường nhận được đơn của bà Ngô Thị X có nội dung đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai với ông Ngô Huy Q tại thửa đất số 225.

Ngày 28/02/2024, Hội đồng hòa giải đã lập biên bản hòa giải không thành.

Ngày 25/4/2022, UBND phường Đ có Thông báo số 60/TB-UBND về kết quả giải quyết hồ sơ trả lời ông Ngô Huy Quý hồ S không đủ điều kiện giải quyết.

Ngày 27/4/2022, ông Ngô Huy Q có đơn xin rút toàn bộ hồ sơ đã nộp.

Không đồng ý với Thông báo số 60/TB-UBND của UBND phường Đ, ông Q có đơn khiếu nại.

Ngày 13/5/2022, UBND phường Đ đã thụ lý đơn khiếu nại của ông Q và quyết định thành lập tổ công tác xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 06/7/2022, Chủ tịch UBND phường đã tiến hành đối thoại với ông Q.

Ngày 07/07/2022, Chủ tịch UBND phường Đ ban hành Quyết định số 571/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Q (*lần đầu*) có nội dung giữ nguyên Thông báo số 60/TB-UBND của UBND phường Đ.

UBND và Chủ tịch UBND phường Đ giữ nguyên quan điểm đối với các Văn bản đã ban hành đối với ông Ngô Huy Q.

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND quận tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 5361/QĐ-UBND, UBND phường Đ có Văn bản số 352/UBND-ĐCXD ngày 28/11/2022 hướng dẫn ông Ngô Huy Q hoàn thiện hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận QSD đất đối với thửa đất số 225.

Tuy nhiên, ngày 30/11/2022, bộ phận tiếp nhận đã có phiếu từ chối tiếp nhận vì lý do hồ sơ của ông Q không có văn bản về thừa kế quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật về dân sự theo Văn bản hướng dẫn của UBND phường.

Ông Q có đơn khởi kiện phường Đ về hành vi không tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bản án số 01/2023/HC-ST ngày 24/8/2023 và Bản án số 32/2023/HC-PT ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã bác yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Huy Q.

Bà Ngô Thị X: Không có ý kiến mặc dù Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho bà Ngô Thị X tham gia tố tụng để giải quyết vụ án.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 153/2024/HC-ST, ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, căn cứ khoản 3 Điều 3; Điều 30, 32, 116, điểm a khoản 2 Điều 193, 194, 204, 206 Luật Tố tụng hành chính; Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Luật giải quyết khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Khoản 11, Điều 7 Thông tư 33/2017/TT- BTNMT, ngày 29/9/2017 của Bộ T5.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Huy Q về việc yêu cầu hủy Quyết định số 5316/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H, thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại (lần hai).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/6/2024, Người khởi kiện là ông Ngô Huy Q có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Ngô Huy Q có ý kiến: Giữ nguyên nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm, có ý kiến để ông được đăng ký đất đai tài sản gắn liền trên đất; xem xét trách nhiệm, năng lực tư cách thẩm phán Mai Vân A1 trong việc tái bổ nhiệm vì đã vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ không xem xét các tình tiết có trong hồ sơ, bác đơn của ông làm mất quyền đăng ký đất đai tài sản của gia đình liệt sỹ Ngô Huy N, bà mẹ Việt Nam anh hùng. Giữ nguyên các ý kiến, tài liệu đã trình bầy, cung cấp tại Tòa án cấp sơ thẩm. Đất không phải có nguồn gốc của cụ C, mà là của bố mẹ ông đã được sử dụng từ năm 1947. Bố mẹ ông đã chết, ông Q là người thừa kế duy nhất.

Luật sư bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bà X có ý kiến: Thửa đất số 225 hiện đang có tranh chấp giữa bà X và ông Q và xuất trình Biên bản hòa giải tranh chấp đất đai do có đơn của bà X. Người khởi kiện là ông Ngô Huy Q không có giấy tờ hợp pháp đối với thửa đất số 225. Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Ngô Huy Q đối với thửa đất số 225 không phù hợp với quy định tại Điều 1 Thông tư 33; Điều 8 Thông tư 34 năm 2014, Điều 100 Luật Đất đai năm 2013, nên Ủy ban nhân dân phường Đ ra Thông báo số 60/TB-UBND của UBND phường Đ, Quyết định số 571/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Q (*lần đầu*) và Quyết định số 5316/QĐ-UBND, ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H, thành phố Hà Nội về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền. Do vậy, đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội bác kháng cáo của ông Ngô Huy Q, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của ông Ngô Huy Q, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của ông Ngô Huy Q đảm bảo thời hạn, nội dung, hình thức theo quy định nên được giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của ông Ngô Huy Q đề nghị hủy bản án sơ thẩm. Hội đồng xét xử thấy:

[2.1]. Về xác định đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính, Bản án sơ thẩm đã xác định đúng, như sau:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính và Nghị Quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/1/2015 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đối tượng khởi kiện trong vụ án là Quyết định số 5316/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại lần hai.

Quyết định số 571/QĐ-UBND, ngày 07/07/2022 của Chủ tịch UBND phường Đ và Thông báo số 60/TB-UBND ngày 25/4/2022 của UBND phường Đ kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy CNQSD đất là Quyết định, Văn bản hành chính liên quan được xem xét trong vụ án theo quy định tại Điều 193 Luật Tố tụng hành chính.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính thì khiếu kiện của ông Ngô Huy Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2.2]. Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 19/9/2023, ông Ngô Huy Q nộp Đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu hủy Quyết định số 5316/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại (*lần hai*) là đảm bảo thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2.3]. Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 5316/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) và quyết định hành chính liên quan, thấy :

[2.3.1]. *Đối với Thông báo số 60/TB-UBND ngày 25/4/2022 của UBND phường Đ về kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:*

Ngày 21/4/2022 Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND phường Đ tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu của ông Ngô Huy Q đối với thửa đất số 225, tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ, quận H, Hà Nội. Sau khi kiểm tra hồ sơ, ngày 25/4/2022, UBND phường Đ thông báo:

Về thành phần hồ sơ: Tại đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ghi ngày 22/3/2022, thể hiện: Phần kê khai người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền

với đất, người quản lý đất là ông Ngô Huy Q; địa chỉ: Số A tổ A N, phường Q, H.

Kết quả kiểm tra hồ sơ:

- Theo hệ thống bản đồ và sổ điều tra kiêm thống kê đất năm 1992 thể hiện: Thửa đất số 33, tờ bản đồ số 04, diện tích 518 m2, loại đất thổ cư, tại cột họ và tên chủ sử dụng ruộng đất ghi tên « Đỗ Thị B1 (Tảo) ».

- Theo hệ thống bản đồ và sổ điều tra kiêm thống kê đất năm 1997 thể hiện: Thửa đất số 225, tờ bản đồ số 05, diện tích 580m^2 (gồm 200m^2 đất ở và 380m^2 đất vườn tạp), tại cột họ và tên chủ sử dụng ruộng đất ghi tên « Ngô Huy T1 ».

Ông Ngô Huy Q có tranh chấp ngõ đi với ông Ngô Huy T2. Bản án Hành chính phúc thẩm số 253/2021/HC- PT, ngày 25/11/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã Bác yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Huy Q. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 48/2019/HC-ST, ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Các bản án hành chính đã thể hiện nguồn gốc thửa đất số 225, tờ bản đồ tờ bản đồ số 05 đo đạc năm 1997 có nguồn gốc là của cụ Ngô Huy C (ông nội ông Q) để lại. Cụ C sinh được 06 người con gồm : Ông Ngô Huy N (bố ông Q), ông Ngô Huy T3 (chồng bà Đỗ Thị B1), bà Ngô Thị S1, bà Ngô Thị H, ông Ngô Huy D, bà Ngô Thị T4, đến nay 06 người con đẻ của cụ C đều đã chết, còn lại bà Đỗ Thị B1, bà Trần Thị Â, tại phiên tòa phúc thẩm ông Q xác định bà B1 và bà Â đều đã chết (là con dâu cụ C). Ông Q (con trai bà Â - cháu cụ C) đang sử dụng thửa đất này. Thửa đất trên lúc còn sống cụ Ngô Huy C không có giấy tờ gì về việc phân chia và khi chết cũng không để lại di chúc phân chia cho ai.

Như vậy, thông tin trong hồ sơ và các giấy tờ ông Q nộp kèm hồ sơ không có tài liệu nào thể hiện thửa đất 225, tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ thuộc quyền sử dụng riêng của ông Ngô Huy Q hoặc của bố, mẹ ông Q (ông Ngô Huy N và bà Trần Thị Â) để lại cho ông Q theo quy định của pháp luật để ông Q đứng tên kê khai xin cấp giấy chứng nhận.

Ngày 25/4/2022, UBND phường Đ ban hành Thông báo số 60/TB-UBND về kết quả giải quyết hồ sơ đăng ký cấp Giấy CNQSD đất có nội dung: Hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất 225, tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ đứng tên kê khai ông Ngô Huy Q là không phù hợp với thông tin lưu giữ tại cơ quan đăng ký là UBND phường Đ (được quy định tại khoản 11, Điều 7 thông tư 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ T5. Không đủ điều kiện để UBND phường Đ xem xét giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

Ông Q có đơn khởi kiện phường Đ về hành vi không tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại Bản án số 01/2023/HC- ST ngày 24/8/2023 và Bản án số 32/2023/HC- PT ngày 05/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã bác yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của ông Ngô Huy Q.

[2.3.2]. *Đối với Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 07/07/2022 của Chủ tịch UBND phường Đ về việc giải quyết khiếu nại*:

Về thẩm quyền ban hành: Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật giải quyết khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Quyết định số 80/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND thành phố H ban hành Quy định về giải quyết khiếu nại và giải quyết khiếu nại thuộc thành phố Hà Nội, căn cứ đơn khiếu nại của ông Q thì Chủ tịch UBND phường Đ ban hành Quyết định số 571/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền.

Không đồng ý với Thông báo số 60/TB-UBND của UBND phường Đ, ông Q có đơn khiếu nại cho rằng căn cứ nào nói ông không đủ điều kiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với, đồng thời đề nghị UBND phường xem xét giải quyết theo quy định.

Ngày 13/5/2022, UBND phường Đ đã thụ lý đơn khiếu nại của ông Q và quyết định thành lập tổ công tác xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 06/7/2022, Chủ tịch UBND phường đã tiến hành đối thoại với ông Q.

Như trên đã phân tích, Hồ sơ đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất 225, tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ đứng tên kê khai ông Ngô Huy Q là không phù hợp với thông tin lưu giữ tại cơ quan đăng ký là UBND phường Đ (được quy định tại khoản 11, Điều 7 thông tư 33/2017/TT- BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ T5. Không đủ điều kiện để UBND phường Đ xem xét giải quyết.

Ông Q cho rằng thửa đất số 225 do bố mẹ ông là Ngô Huy N và Trần Thị Â sử dụng đất và ngôi nhà 02 gian và các tài sản khác gắn liền với đất, sử dụng đất từ năm 1947 nay không có tranh chấp, hoàn thành nghĩa vụ với nhà nước. Như vậy, theo quy định ông phải được hưởng, được đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như trên là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Các tài liệu trong hồ sơ đã thể hiện liên quan đến thửa đất 225 thì đã phát sinh tranh chấp về quyền sử dụng đất giữa bà B1 với ông Q. Sau này bà X có

đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất và có đơn ngăn chặn việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Q. Có việc tranh chấp ngõ đi giữa ông Q với ông T2. Do đó có thể khẳng định thửa đất 225 có tranh chấp.

Ngày 07/07/2022, Chủ tịch UBND phường Đ ban hành Quyết định số 571/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Q (lần đầu) có nội dung giữ nguyên Thông báo số 60/TB-UBND của UBND phường Đ là đúng thẩm quyền, có căn cứ, đúng quy định.

[2.3.3]. *Xét Quyết định số 5316/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND quận H về việc giải quyết khiếu nại (lần hai).*

Về thẩm quyền : Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật giải quyết khiếu nại năm 2011, Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khiếu nại; Thông tư số 07/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Quyết định số 80/2014/QĐ-UBND ngày 14/11/2014 của UBND thành phố H ban hành Quy định về giải quyết khiếu nại và giải quyết khiếu nại thuộc thành phố Hà Nội, căn cứ đơn khiếu nại của ông Q thì Chủ tịch UBND quận H ban hành Quyết định số 5361/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền.

Về trình tự thủ tục: Không đồng ý với Quyết định 571/QĐ-UBND ngày 7/7/2022 của Chủ tịch UBND phường Đ, ông Q khiếu nại tiếp.

Ngày 22/7/2022, Chủ tịch UBND quận H ban hành Thông báo số 326/TB-UBND về việc thụ lý khiếu nại và Quyết định số 3766/QĐ-UBND giao Thanh tra quận xác minh nội dung khiếu nại. Ngày 16/9/2022, Thanh tra quận có Báo cáo số 92/BC-TTr về kết quả xác minh nội dung khiếu nại.

Ngày 13/10/2022 Thanh tra quận đã tiến hành tổ chức đối thoại với ông Ngô Huy Q.

Ngày 31/10/2022, Chủ tịch UBND quận H ban hành Quyết định số 5316/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại đã kết luận… « *không có tài liệu nào thể hiện nguồn gốc nhà đất là của bố mẹ ông Q để lại, không có giấy tờ, tài liệu chứng minh ông Q là chủ sử dụng hoặc xác định quyền thừa kế tài sản của ông Q đối với thửa đất số 225 tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ* ». Quyết định có nội dung đồng ý với Quyết định số 571/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND phường Đ về giải quyết khiếu nại.

Như vậy, về trình tự thủ tục ban hành quyết định 5316 là đúng quy định.

Về nội dung quyết định : Như đã phân tích, nhận định ở trên, Quyết định số 5316/QĐ-UBND về giải quyết khiếu nại (lần hai), có nội dung đồng ý với Quyết định số 571/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND phường Đ về giải quyết khiếu nại (lần một) là có căn cứ.

Từ các căn cứ nêu trên, Bản án sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Huy Q là có căn cứ, đúng quy định. Ông Ngô Huy Q kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm là không có căn cứ chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Q, giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm.

[2.4]. Việc tranh chấp quyền sử dụng đất, xác định chủ sử dụng đất hợp pháp đối với thửa đất số 225 tờ bản đồ số 5 tổ I phường Đ thì ông Q có quyền khởi kiện vụ án dân sự khác để giải quyết.

[2.5]. Nội dung ông Q yêu cầu xem xét trách nhiệm của Thẩm phán xét xử sơ thẩm trong việc tái bổ nhiệm, không thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng xét xử phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[3]. Về án phí : Kháng cáo của ông Ngô Huy Q không được chấp nhận, nhưng ông Q là người cao tuổi được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 241, khoản 1 Điều 349 Luật Tố tụng hành chính; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là ông Ngô Huy Q; Giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 153/2024/HC-ST, ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Về án phí: Ông Ngô Huy Q được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận:***
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hoa